

THỊ TRƯỜNG HẠT TIÊU

- ▶ **Tháng 4/2020, giá hạt tiêu xuất khẩu tại Bra-xin và Ma-lai-xi-a ổn định so với cuối tháng 3/2020, giảm ở Ấn Độ, nhưng tăng ở Việt Nam và In-đô-nê-xi-a.**
- ▶ **Trong nước, cuối tháng 4/2020, giá hạt tiêu đen tăng so với cuối tháng 3/2020.**
- ▶ **Theo ước tính, xuất khẩu hạt tiêu tháng 4/2020 tăng 8,2% về lượng so với tháng 4/2019.**
- ▶ **Thị phần hạt tiêu Việt Nam trong tổng nhập khẩu của Hà Lan tháng 1/2020 tăng so với cùng kỳ năm 2019.**



THỊ TRƯỜNG HẠT TIÊU THẾ GIỚI

Theo dự báo của Tập đoàn Nedspice, mặc dù sản lượng hạt tiêu toàn cầu ước tính sẽ giảm khoảng 12% trong năm 2020, nhưng lượng tồn kho được dự kiến vẫn cao hơn tổng nhu cầu trên thị trường.

Hiện vụ thu hoạch hạt tiêu của Việt Nam đạt trên 50% sản lượng, ước tính vụ mùa năm nay đạt khoảng 250.000 tấn. Trong đó, lượng tồn kho của năm 2019 chuyển sang khoảng 90.000 tấn. Như vậy, nguồn cung hạt tiêu của Việt Nam ước đạt khoảng 340.000 tấn.

Tại Ấn Độ, sản lượng hạt tiêu của nước này ước tính tăng 20.000 tấn so với năm 2019, lên 65.000 tấn trong năm 2020. Theo thống kê từ trang tin Cogencis Information Services Ltd của Ấn Độ, nhập khẩu hạt tiêu đen của nước này trong tháng 2/2020 giảm 33% so với tháng 2/2019, xuống 1.282 tấn. Nhập khẩu hạt tiêu của Ấn Độ giảm do giá hạt tiêu nội địa thấp hơn giá hạt tiêu trên thị trường thế giới. Ấn Độ nhập khẩu hạt tiêu chủ yếu phục vụ sản xuất các mặt hàng có giá trị gia tăng như dầu và oleoresin.

Dịch Covid-19 diễn biến phức tạp tại

Hoa Kỳ và châu Âu khiến nhu cầu nhập khẩu hạt tiêu giảm mạnh.

Tháng 4/2020, giá hạt tiêu xuất khẩu tại một số nước sản xuất lớn biến động không đồng nhất so với cuối tháng 3/2020, ổn định tại Bra-xin và Ma-lai-xi-a, giảm ở Ấn Độ, nhưng tăng ở Việt Nam và In-đô-nê-xi-a. Cụ thể như sau:

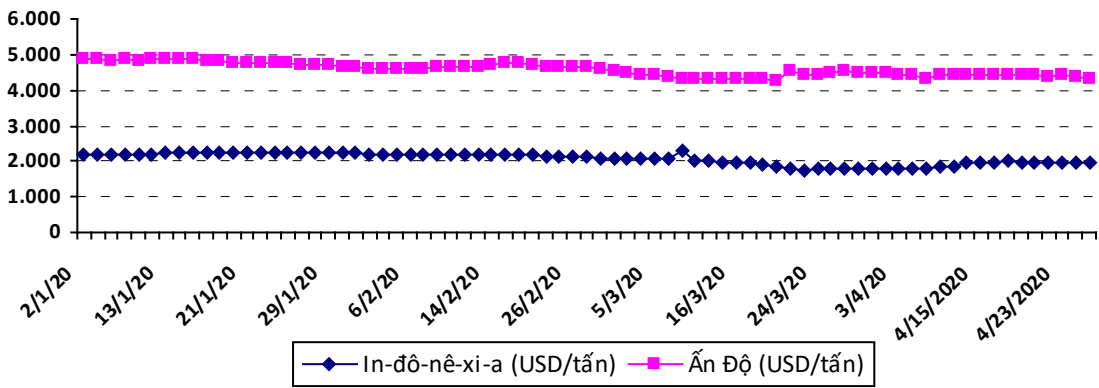
+ Tại Bra-xin, ngày 27/4/2020 giá hạt tiêu đen xuất khẩu ổn định ở mức 2.000 USD/tấn kể từ ngày 5/2/2020.

+ Tại cảng Kuching của Ma-lai-xi-a, ngày 27/4/2020 giá hạt tiêu đen và hạt tiêu trắng xuất khẩu ổn định ở mức 3.685 USD/tấn và 5.275 USD/tấn.

+ Tại cảng Kochi (Ấn Độ), ngày 27/4/2020 giá hạt tiêu đen xuất khẩu giảm 4,1%, xuống còn 4.301 USD/tấn.

+ Tại cảng Lampung ASTA của In-đô-nê-xi-a, giá hạt tiêu đen xuất khẩu tăng 8,9% so với ngày 31/3/2020, lên mức 1.982 USD/tấn. Tại cảng Muntok, giá hạt tiêu trắng xuất khẩu tăng 6,1% so với ngày 31/3/2020, lên mức 3.319 USD/tấn.

Diễn biến giá hạt tiêu đen xuất khẩu của In-đô-nê-xi-a và Ấn Độ từ đầu năm 2020 đến nay

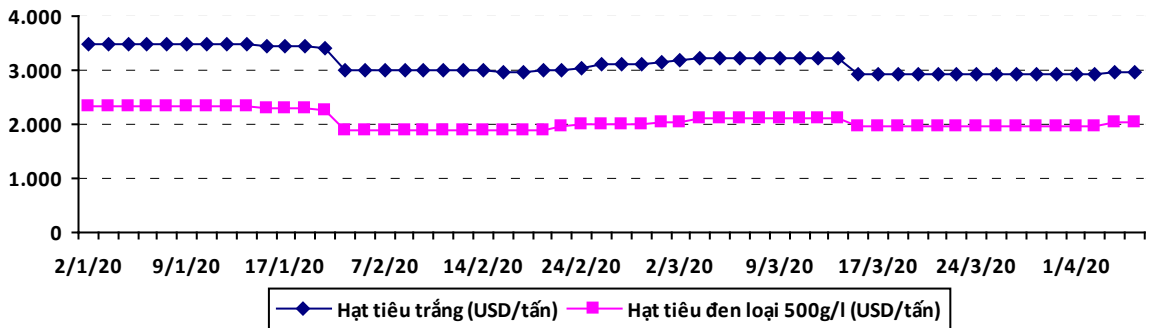


Nguồn: Hiệp hội hạt tiêu Quốc tế (IPC)

+ Tại cảng khu vực Thành phố Hồ Chí Minh của Việt Nam, giá hạt tiêu đen và hạt tiêu trắng xuất khẩu cuối tháng 4/2020 tăng so với cuối tháng 3/2020. Cụ thể, ngày 27/4/2020, giá hạt tiêu đen loại 500g/l và 550g/l xuất khẩu

cùng tăng 7,5% so với ngày 31/3/2020, lên mức 2.130 USD/tấn và 2.160 USD/tấn. Giá hạt tiêu trắng xuất khẩu tăng 7,5% so với ngày 31/3/2020, lên mức 3.060 USD/tấn.

Diễn biến giá hạt tiêu đen và hạt tiêu trắng xuất khẩu của Việt Nam từ đầu năm 2020 đến nay



Nguồn: Hiệp hội hạt tiêu Quốc tế (IPC)

+ Tại cảng Hải Khẩu của Trung Quốc, ngày 23/4/2020, giá hạt tiêu trắng xuất khẩu đạt mức 4.475 USD/tấn, tăng 1,7% so với ngày 31/3/2020.

sản xuất lớn tăng.

Các yêu cầu cách ly xã hội và hạn chế thông quan hàng hóa của nhiều nước trên thế giới khiến nguồn cung hạt tiêu toàn cầu bị gián đoạn. Đây được cho là nguyên nhân chính khiến giá hạt tiêu xuất khẩu tại một số nước

Dự báo thời gian tới, thị trường hạt tiêu toàn cầu vẫn chịu ảnh hưởng tiêu cực từ đại dịch Covid-19. Hiện dịch Covid-19 vẫn diễn biến phức tạp, đặc biệt tại Hoa Kỳ và châu Âu khiến nhu cầu nhập khẩu giảm. Về dài hạn, giá hạt tiêu toàn cầu khó có khả năng tăng mạnh do vẫn chịu áp lực dư cung.

TRONG NƯỚC: GIÁ HẠT TIÊU TĂNG

Hiện đang là vụ thu hoạch hạt tiêu tại khu vực Tây Nguyên và miền Nam, giá bán đã có xu hướng tăng trong thời gian gần đây, tuy nhiên vẫn ở mức thấp so với những năm trước.

Trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến hoạt động xuất khẩu hạt tiêu của Việt Nam, ngành hạt tiêu nội địa đã thay đổi cơ cấu sản phẩm xuất khẩu. Thay vì tập trung xuất khẩu thô, ngành hạt tiêu đang nâng cấp khâu chế biến để nâng cao giá trị sản phẩm, đồng thời nâng cao khả năng

cạnh tranh trên thị trường thế giới trong thời gian tới.

Tháng 4/2020, giá hạt tiêu đen tăng so với ngày 31/3/2020. Cụ thể, giá hạt tiêu đen tại huyện Chư Sê tỉnh Gia Lai tăng mạnh nhất 7,2%, lên mức 37.000 đồng/kg. Tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, giá hạt tiêu tăng 5,3%, lên mức 39.500 đồng/kg. Giá hạt tiêu trắng ở mức 59.000 đồng/kg, tăng 1,7% so với cuối tháng 3/2020, nhưng thấp hơn nhiều so với mức 71.000 đồng/kg cùng kỳ năm 2019.

Giá hạt tiêu tại một số tỉnh/huyện khu vực khảo sát ngày 28/4/2020

Tỉnh/huyện (khu vực khảo sát)	Đơn giá (đồng/kg)	So với ngày 31/3/2020 (%)
Đắk Lắk		
Ea H'leo	38.000	4,1
Gia Lai		
Chư Sê	37.000	7,2
Đắk Nông		
Gia Nghĩa	38.000	4,1
Bà Rịa - Vũng Tàu	39.500	5,3
Bình Phước	38.500	4,1
Đồng Nai	37.000	4,2

Nguồn: Tintaynguyen.com

XUẤT KHẨU HẠT TIÊU TRONG THÁNG 4/2020 GIẢM SO VỚI THÁNG 3/2020

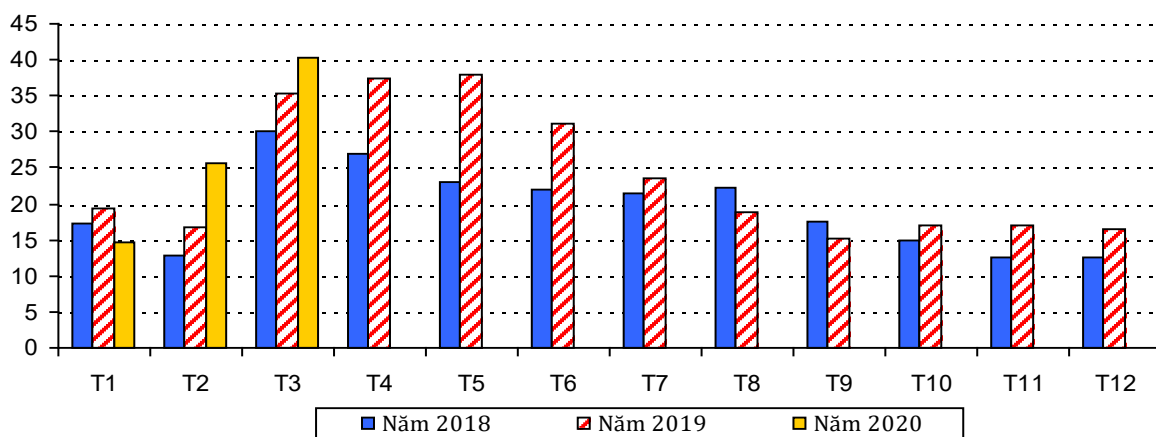
Theo ước tính, xuất khẩu hạt tiêu tháng 4/2020 đạt 40 nghìn tấn, trị giá 80 triệu USD, giảm 0,7% về lượng và giảm 3,7% về trị giá so với tháng 3/2020, tăng 8,2% về lượng, nhưng giảm 14,3% về trị giá so với tháng 4/2019. Tính chung 4 tháng đầu năm 2020, xuất khẩu hạt tiêu đạt 121 nghìn tấn, trị giá 256 triệu USD, tăng 11,9% về lượng, nhưng giảm 9,4% về trị giá so với cùng kỳ năm 2019.

Theo số liệu từ Tổng cục Hải quan, tháng

3/2020, xuất khẩu hạt tiêu đạt 40,3 nghìn tấn, trị giá trên 83 triệu USD, tăng 57,4% về lượng và tăng 45,6% về trị giá so với tháng 2/2020, so với tháng 3/2019 tăng 14,4% về lượng, nhưng giảm 7,0% về trị giá. Tính chung quý I/2020, xuất khẩu hạt tiêu đạt 80,7 nghìn tấn, trị giá 176,29 triệu USD, tăng 13,8% về lượng, nhưng giảm 6,9% về trị giá so với cùng kỳ năm 2019.

Lượng xuất khẩu hạt tiêu qua các tháng năm 2018-2020

(Đvt: nghìn tấn)



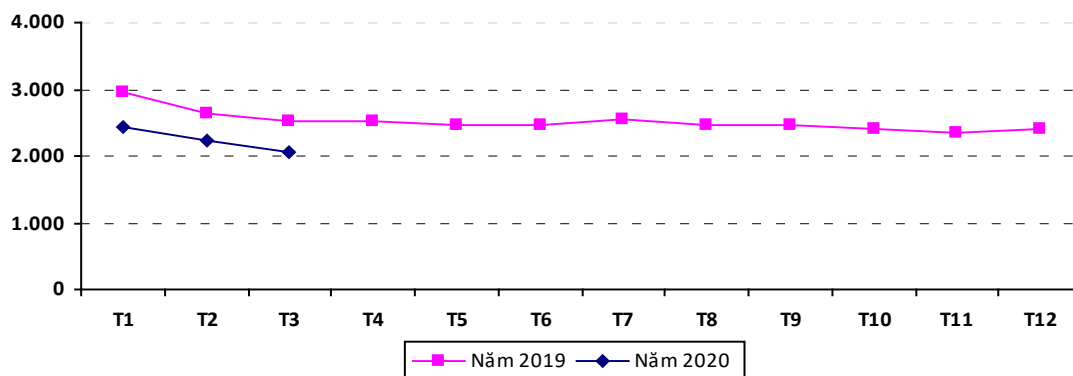
Nguồn: Tổng cục Hải quan

Ước tính, giá xuất khẩu bình quân hạt tiêu tháng 4/2020 đạt 2.000 USD/tấn, giảm 3,0% so với tháng 3/2020 và giảm 20,8% so với tháng 4/2019. Tính chung 4 tháng đầu năm 2020, giá xuất khẩu bình quân hạt tiêu đạt 2.142 USD/tấn, giảm 19% so với cùng kỳ năm 2019.

Tháng 3/2020, giá xuất khẩu bình quân hạt tiêu đạt mức 2.061 USD/tấn, giảm 7,4% so với tháng 2/2020 và giảm 18,7% so với tháng 3/2019. Tính chung quý I/2020, giá xuất khẩu bình quân hạt tiêu đạt mức 2.185 USD/tấn, giảm 18,2% so với quý I/2019.

Giá xuất khẩu trung bình mặt hàng hạt tiêu năm 2019 - 2020

(ĐVT: USD/tấn)



Nguồn: Tính toán từ số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan

Tháng 3/2020, xuất khẩu hạt tiêu sang nhiều thị trường tăng so với tháng 3/2019, như: Hoa Kỳ, Ai Cập, Mi-an-ma, Đức, Hà Lan, Thái Lan, Thổ Nhĩ Kỳ. Ngược lại, xuất khẩu hạt tiêu sang một số thị trường giảm, như: Ấn Độ, Pa-kít-xtan.

Tháng 3/2020, xuất khẩu hạt tiêu sang thị trường Mi-an-ma tăng 908,6% về lượng và tăng 803,7% về trị giá so với tháng 3/2019, đạt 1,52 nghìn tấn, trị giá 3,23 triệu USD. Tính chung quý I/2020, xuất khẩu hạt tiêu sang thị trường Mi-an-ma tăng 782,5% về lượng và tăng 641,9% về trị giá so với quý I/2019, đạt 3,87 nghìn tấn, trị giá 8,15 triệu USD.

Đáng chú ý, tháng 3/2020, xuất khẩu

10 thị trường xuất khẩu hạt tiêu lớn nhất tháng 3 và quý I/2020

Thị trường	Tháng 3/2020		So với tháng 3/2019 (%)		Quý I/2020		So với quý I/2019 (%)	
	Lượng (Tấn)	Trị giá (Nghìn USD)	Lượng	Trị giá	Lượng (Tấn)	Trị giá (Nghìn USD)	Lượng	Trị giá
Hoa Kỳ	6.040	14.471	2,3	-12,0	13.824	35.120	0,1	-11,4
Ấn Độ	1.609	3.496	-53,3	-58,5	4.779	10.366	-36,3	-45,0
Ai Cập	1.543	2.887	18,3	3,1	3.074	5.696	69,8	43,5
Mi-an-ma	1.523	3.227	908,6	803,7	3.874	8.149	782,5	641,9
Các tiểu Vương quốc Ả rập Thống nhất	1.487	3.076	-19,4	-29,0	3.502	7.222	-4,6	-17,8
Pa-kít-xtan	1.167	2.283	-41,1	-51,9	3.972	8.113	1,6	-16,5
Đức	1.166	3.082	18,3	2,9	2.777	7.353	39,3	14,7
Hà Lan	985	2.954	43,0	24,3	1.665	5.166	-7,5	-21,7
Thái Lan	852	2.133	63,8	21,8	2.056	5.392	37,2	11,0
Thổ Nhĩ Kỳ	848	1.554	66,6	38,2	1.123	2.072	36,5	10,4

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Tổng cục Hải quan

DUNG LƯỢNG THỊ TRƯỜNG NHẬP KHẨU HẠT TIÊU HÀ LAN THÁNG 01 NĂM 2020 VÀ THỊ PHẦN CỦA VIỆT NAM

Theo tính toán từ số liệu thống kê của Ủy ban Thương mại Quốc tế (ITC), nhập khẩu hạt tiêu của Hà Lan trong tháng 1/2020 đạt 919 tấn, trị giá 3,51 triệu USD, giảm 13,6% về lượng và giảm 21,5% về trị giá so với tháng 1/2019.

Giá nhập khẩu hạt tiêu của Hà Lan trong tháng 1/2020 đạt 3.820 USD/tấn, giảm 9,1% so với tháng 1/2019. Trong đó, giá nhập khẩu

bình quân hạt tiêu của Hà Lan từ Việt Nam đạt 3.217 USD/tấn, giảm 24,3%; Bra-xin đạt 2.485 USD/tấn, giảm 5,7%; In-đô-nê-xi-a đạt mức 3.835 USD/tấn, giảm 23,9%. Đáng chú ý, giá nhập khẩu bình quân hạt tiêu của Hà Lan từ một số nguồn cung đạt mức cao và tăng so với cùng kỳ năm 2019, như: Đức đạt 9.350 USD/tấn, tăng 52,6%; Xri Lan-ca tăng 5,1%, lên mức 9.082 USD/tấn; Ấn Độ tăng 20,8%, lên mức 8.250 USD/tấn.

10 nguồn cung hạt tiêu lớn nhất cho Hà Lan tháng 1/2020 (Mã HS: 090411; 090412)

Thị trường	Tháng 1 năm 2020			So với tháng 1/2019 (%)		
	Lượng (Tấn)	Trị giá (Nghìn USD)	Giá NKBQ (USD/tấn)	Lượng	Trị giá	Giá NKBQ
Tổng	919	3.511	3.820	-13,6	-21,5	-9,1
Việt Nam	362	1.164	3.217	-0,2	-24,4	-24,3
Bra-xin	215	535	2.485	-31,6	-35,5	-5,7
In-đô-nê-xi-a	140	535	3.835	-18,1	-37,7	-23,9
Tây Ban Nha	99	268	2.716	374,4	267,1	-22,6

Thị trường	Tháng 1 năm 2020			So với tháng 1/2019 (%)		
	Lượng (Tấn)	Trị giá (Nghìn USD)	Giá NKBQ (USD/tấn)	Lượng	Trị giá	Giá NKBQ
Đức	21	193	9.350	-67,5	-50,4	52,6
Thụy Điển	19	105	5.469			
Bỉ	18	93	5.217	138,4	82,4	-23,5
Xri Lan-ca	15	132	9.082	-15,2	-10,8	5,1
Ý	13	312	23.423			
Ấn Độ	5	38	8.250	-87,3	-84,6	20,8
Thị trường khác	14	136	9.943	-80,8	-59,6	110,4

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Ủy ban Thương mại Quốc tế (ITC)

Tháng 1/2020, Hà Lan giảm nhập khẩu hạt tiêu từ một số nguồn cung như: Việt Nam, Bra-xin, In-đô-nê-xi-a, Đức, Xri Lan-ca, Ấn Độ, nhưng tăng nhập khẩu từ các nguồn cung như: Tây Ban Nha và Bỉ. Cụ thể như sau:

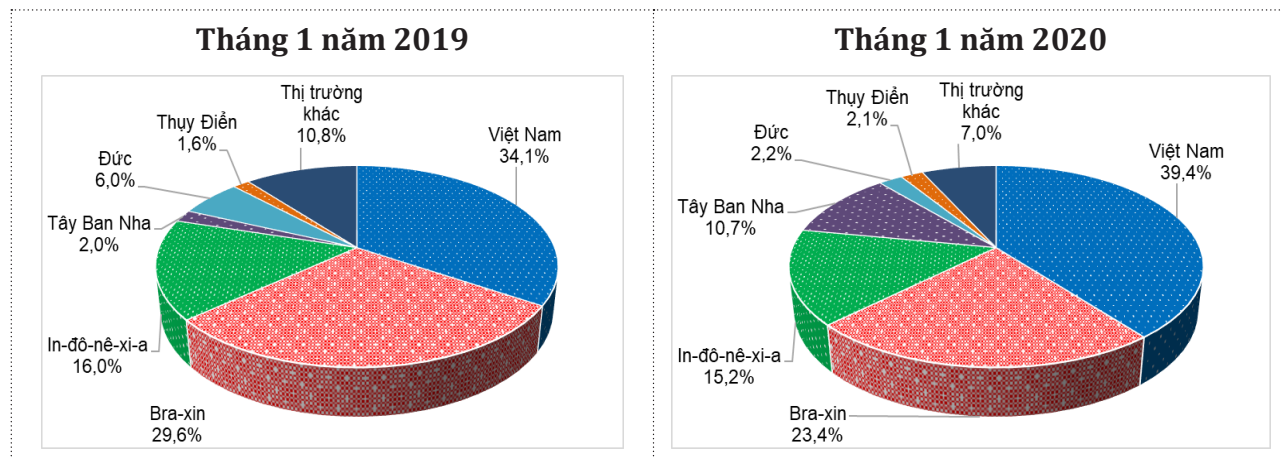
Việt Nam là nguồn cung hạt tiêu lớn nhất cho Hà Lan trong tháng 1/2020, đạt 362 tấn, trị giá 1,16 triệu USD, giảm 0,2% về lượng và giảm 24,4% về trị giá so với tháng 1/2019. Thị phần hạt tiêu của Việt Nam trong tổng lượng nhập khẩu của Hà Lan chiếm 39,4% trong tháng 1/2020, cao hơn so với 34,1% trong tháng 1/2019.

Nhập khẩu hạt tiêu của Hà Lan từ Bra-xin

trong tháng 1/2020 giảm 31,6% về lượng và giảm 35,5% về trị giá so với tháng 1/2019, đạt 215 tấn, trị giá 535 nghìn USD. Thị phần hạt tiêu của Bra-xin trong tổng lượng nhập khẩu của Hà Lan giảm từ 29,6% trong tháng 1/2019, xuống còn 23,4% trong tháng 1/2020.

Ngược lại, nhập khẩu hạt tiêu của Hà Lan từ Tây Ban Nha trong tháng 1/2020 tăng 374,4% về lượng và tăng 267,1% về trị giá so với tháng 1/2019, đạt 99 tấn, trị giá 268 nghìn USD. Thị phần hạt tiêu của Tây Ban Nha trong tổng lượng nhập khẩu của Hà Lan tăng mạnh từ 2,0% trong tháng 1/2019, lên 10,7% trong tháng 1/2020.

Cơ cấu nguồn cung hạt tiêu cho thị trường Hà Lan (% tính theo lượng)



Nguồn: ITC